

Số: 18/2026/QĐST-DS

Ninh Bình, ngày 07 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 07/4/2026 bà Đình Bảo N là người đại diện cho nguyên đơn theo uỷ quyền lại, có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự thụ lý số 100/2025/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V; địa chỉ số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, là Chủ tịch hội đồng quản trị

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Ngọc Q, là Trưởng phòng xử lý nợ; số căn cước công dân 0010850888xx ngày cấp 20/10/2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Người đại diện theo uỷ quyền lại:

- Ông Lê Thành L; địa chỉ tầng G, tòa nhà V, G D, phường C, thành phố Hà Nội; số căn cước công dân 0360830007xx ngày cấp 30/10/2023 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Ông Nguyễn Huy H; địa chỉ tầng G, tòa nhà V, G D, phường C, thành phố Hà Nội; số căn cước công dân 00010940055xx ngày cấp 24/4/2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Bà Đình Thị Thủy T; địa chỉ tầng 3, V1, số I Đ, phường H, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 0373030000xx ngày cấp 14/7/2025 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Ông Phạm Thế T1; địa chỉ tầng C, V1, số I Đ, phường H, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 0370930025xx ngày cấp 24/7/2022 nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

- Bà Đình Bảo N; địa chỉ tầng 3, V1, số I Đ, phường H, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 0373020045xx ngày cấp 13/5/2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Ông Hoàng Trọng Kiên T2 sinh năm 2000; địa chỉ tầng 3, V1, số I Đ, phường H, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 0372000022xx ngày cấp 29/7/2025 nơi cấp Bộ Công an.

Bị đơn:

- Bà Lê Thị T3 sinh năm 1976; địa chỉ tổ dân phố P, phường Đ, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 0371760085xx ngày cấp 15/9/2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Ông Đinh Khánh H1 sinh năm 1971; địa chỉ tổ dân phố P, phường Đ, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 0370710022xx ngày cấp 15/9/2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lê Minh Đ sinh năm 1950; địa chỉ tổ dân phố P, phường Đ, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 0370500001xx ngày cấp 24/9/2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Bà Lê Thị D1 sinh năm 1951; địa chỉ tổ dân phố P, phường Đ, tỉnh Ninh Bình. số căn cước công dân 0401510061xx ngày cấp 15/9/2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự.

- Trả lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện cho nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần V.

- Về tiền án phí dân sự sơ thẩm: Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.931.000 đồng (mười tám triệu chín trăm ba mươi một nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003179 ngày 27/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

3. Đương sự có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình
- VKSND Khu vực 4 - Ninh Bình
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Khanh